

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ
giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện
pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ: 24 thủ tục;
2. Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ: 03 thủ tục;
3. Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân: 07 thủ tục;

4. Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng: 11 thủ tục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KS TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Các PCT/UBND Tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công Tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (H).

CHỦ TỊCH



Phạm Thiện Nghĩa

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

ST T	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
I	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ							
1	1.011818	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Điều 39 Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013; - Điều 7 Nghị định số 11/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/2/2014 về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; - Điều 10, khoản 2 Điều 11, Điều 12 Thông tư 14/2014/TT-BKHHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BKHHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHHCN ngày 28/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.	- Trực tiếp; - Hoặc dịch vụ BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.
2	1.011820	Thủ tục đăng ký	05 ngày	Bộ phận	Không	- Điều 39 Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;	- Trực	Trực

		kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	làm việc	TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp		- Điều 8 Nghị định số 11/2014/NĐ-CP của Chính phủ; - Điều 13 Thông tư 14/2014/TT-BKHHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BKHHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHHCN ngày 28/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.	tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	tiếp
3	1.011819	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Điều 9 Nghị định số 11/2014/NĐ-CP của ngày 18/2/2014 Chính phủ; - Điều 14 Thông tư 14/2014/TT-BKHHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BKHHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHHCN ngày 28/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
4	1.011812	Thủ tục công nhận kết quả	22 ngày làm	Bộ phận TN&TK	Không	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày	- Trực tiếp;	Trực tiếp

		nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	việc	Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp		19/6/2017. - Điều 18; Khoản 6 Điều 20 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Điều 3 Thông tư số 14/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính quy định tại một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.	- Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.		
5	1.011815	Thủ tục mua sắm chế, sáng kiến	22 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Luật Chuyển giao công nghệ số 17/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Khoản 5, khoản 6 Điều 20; Điều 22 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; - Điều 3 Thông tư số 14/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính quy định tại một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp	
II Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ									
1	1.011937	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	1 tháng	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung	Phí thẩm định hồ sơ: 250.00	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu	Trực tiếp	

				tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	0 đồng.	2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Điều 110 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Điều 4 Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020.	chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	
2	1.011938	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	20 ngày	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Phí thẩm định hồ sơ: 250.000 đồng.	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Điều 110 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Điều 4 Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp

						<p>nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020.</p>		
3	1.011939	<p>Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp</p>	3 tháng	<p>Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp</p>	Không	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022;</p> <p>- Điều 110 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua bưu chính;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến.</p>	Trực tiếp

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

ST T	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
I	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ							
1		Thủ tục xét hỗ trợ đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ	30 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp	- Trực tiếp; - Hoặc dịch vụ BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.
2	1.001786	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	12 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Phí thẩm định: 3.000.000 đồng /01 lần	- Điều 4, Điều 9 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; - Điều 6 Thông tư số 03/2014/TT-BKH&CN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN; - Điều 3 Thông tư 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ; - Điều 2 Thông tư 15/2023/TT-BKH&CN ngày 26/7/2023	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp

						của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN.		
3	1.001747	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định khi thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động: 2.000.000 đồng/01 lần. - Thẩm định khi thay đổi vốn; trụ sở: 1.500.000 đồng/01 lần. - Thẩm định đối với các thay 	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 10 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; - Điều 7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; - Điều 3 Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ; - Điều 2 Thông tư 15/2023/TT-BKHCHN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp

					đôi khác: 1.000.000 đồng/01 lần.			
4	1.001716	Thủ tục cấp giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	12 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Phí thẩm định: 3.000.000 đồng /01 lần	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 20 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; - Điều 8 Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ - Điều 3 Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ; - Điều 2 Thông tư 15/2023/TT-BKHHCN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp
5	1.001677	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	- Thẩm định khi thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động: 2.000.	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 20 của Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; - Điều 8 của Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; - Điều 3 của Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp

					000 đồng/0 1 lần. - Thẩm định khi thay đổi vốn; trụ sở: 1.500. 000 đồng/0 1 lần. - Thẩm định đổi với các thay đổi khác: 1.000. 000 đồng/0 1 lần.	thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ; - Điều 2 Thông tư 15/2023/TT-BKH-CN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKH-CN và Thông tư số 03/2014/TT-BKH-CN.		
II Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn và bức xạ hạt nhân								
1	2.002385	Thủ tục khai báo thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung	Không	- Điều 72 Luật năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008; - Điều 34 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu	Trực tiếp

				tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp		nguyên tử.	chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	
--	--	--	--	------------------------------------	--	------------	--------------------------------------	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GIỮ NGUYÊN

ST T	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
I	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ							
1	2.000058	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	25 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Điều 66, Điều 67, Điều 68 Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; - Điều 77 Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013; - Điều 29 Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 của Chính phủ về giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ; - Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 05/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
2	2.001179	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động	10 ngày	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN	Không	- Khoản 21 Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; - Điều 19 của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu	Trực tiếp

		ương tạo công nghệ, ương tạo doanh nghiệp KH&CN		tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp		và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; - Điều 2, Điều 3 của Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ương tạo công nghệ, ương tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ; phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư.	chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	
3	2.002278	Thủ tục cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN	10 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	Khoản 1 Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 11 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp KH&CN.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
4	2.001525	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	5 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	Điều 9, Điều 11 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp KH&CN.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
5	1.006427	Thủ tục đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm	- Trường hợp đặc	Bộ phận TN&TK Q của Sở	Kinh phí để đánh giá kết	Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Thông tư số 02/2015/TT-BKH&CN ngày 06/3/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN	- Trực tiếp; - Hoặc	Trực tiếp

		vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	cách: 05 ngày làm việc. - Trường hợp không phải là đặc cách: 45 ngày làm việc	KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	quả thực hiện nhiệm vụ do tổ chức, cá nhân đề nghị bảo đảm và chi trả	quy định việc đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	
6	2.000079	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	45 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Kinh phí để đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ do tổ chức, cá nhân đề nghị bảo đảm và chi trả	- Điều 37 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; - Khoản 1 Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 Thông tư số 02/2015/TT-BKHCN ngày 06/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
7	2.002144	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công	45 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung	Kinh phí để đánh giá, thẩm định kết	Điều 24 Thông tư số 02/2015/TT-BKHCN ngày 06/3/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định việc đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính;	Trực tiếp

		nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người		tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	quả thực hiện nhiệm vụ do tổ chức, cá nhân đề nghị bảo đảm và chi trả		- Hoặc qua DVC trực tuyến.	
8	1.001770	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	1.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 10 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; - Điều 7, Điều 10 Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; - Điều 3 Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp
9	1.001693	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	1.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 20 của Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; - Điều 8 của Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; - Điều 3 của Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp

						15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ.		
10	2.002248	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 31 Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 5, Điều 6 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ; - Điều 4 Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp
11	2.002249	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung	0,1% tổng giá trị của hợp đồng sửa	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 33 Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 5, 6 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; 	Trực tiếp

		nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)		tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 triệu đồng	nghệ; - Điều 3 Thông tư số 02/2018/TT-BKHCN ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thực hiện hợp đồng chuyển giao công nghệ thuộc danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao; mẫu văn bản trong hoạt động cấp giấy phép chuyển giao công nghệ, đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ; - Điều 4 Thông tư số 169/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 26/10/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ.	- Hoặc qua DVC trực tuyến.	
12	2.002544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	15 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Khoản 2 Điều 15 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Điều 19 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Điều 2, Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
13	2.002546	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học	- 10 ngày làm việc - 15 ngày làm việc đối với trường	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Khoản 2 Điều 15 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Điều 19 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Điều 2, Điều 3, Điều 6 Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp

		và Công nghệ)	hợp có thay đổi công nghệ, sản phẩm công nghệ hoặc quy mô sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm					
14	2.002548	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TK Q của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Khoản 2 Điều 15 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Điều 19 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Điều 2, Điều 3, Điều 7 Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
II Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn và bức xạ hạt nhân								
1	2.002379	Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân	10 ngày	Bộ phận TN&TKQ	200.000 đồng/	- Điều 28 Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008;	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

		viên bức xạ	làm việc	của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Chứng chỉ	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 14; Điều 35; Khoản 2, Điều 37 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; - Khoản 4; Điều 2 Thông tư 02/2022/TT-BKH&CN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Điều 4 Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức 4. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoặc qua BCCI.
2	2.002380	Thủ tục cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Theo quy định tại Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 73, Điều 75, khoản 1 Điều 76, Điều 77 Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008; - Điều 4; Điểm a, b, Khoản 1, Điểm đ, khoản 2, Điều 8; Điều 14; Điều 20; khoản 2, khoản 3 Điều 28; điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 29; mục đ khoản 1 Điều 37 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; - Khoản 4; Điều 2 Thông tư 02/2022/TT-BKH&CN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức 4. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.

						<p>Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Điều 4 Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử</p>		
3	2.002381	<p>Thủ tục gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</p>	25 ngày	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp</p>	<p>Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</p>	<p>- Điều 78 Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008;</p> <p>- Điều 14; Điều 30; Khoản 3, Điều 37 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;</p> <p>- Khoản 4, Khoản 5; Điều 2 Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Điều 4 Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến mức 4.</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI.</p>
4	2.002382	Thủ tục sửa đổi	10	Bộ phận	Không	- Điều 78 Luật Năng lượng nguyên tử số	- Trực	Trực

		Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	ngày làm việc	TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp		18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Điều 14; khoản 3, Điều 28; Điều 31; khoản 4, khoản 5, Điều 37 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; - Khoản 4, Khoản 5 Điều 2 Thông tư 02/2022/TT-BKH&CN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.	tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	tiếp
5	2.002383	Thủ tục bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không (do chưa có quy định)	- Điều 78 Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Điều 14; khoản 3, Điều 28; Điều 32; khoản 4 Điều 37 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; - Khoản 4, Khoản 5; Điều 2 Thông tư 02/2022/TT-BKH&CN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
6	2.002384	Thủ tục cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng	10 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN	Không	- Điều 78 Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008; - Khoản 3, Điều 28; Điều 33; khoản 4, Điều 37 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu	Trực tiếp

		thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp		của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; - Khoản 4, Khoản 5; Điều 2 Thông tư 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.	chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	
III Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng								
1	1.001392	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu (<i>sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ, trừ xăng, nhiên liệu diesel, nhiên liệu sinh học, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), Dầu nhớt động cơ đốt trong và các loại hàng hóa khác theo sự chỉ đạo của cơ quan có</i>	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Theo quy định hiện hành của pháp luật về phí, lệ phí	- Điều 34 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Điều 7 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp

		<i>thẩm quyền)</i>						
2	2.001208	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	25 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	- Lệ phí ra Quyết định: không; - Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đánh giá sự phù hợp đăng ký chỉ định bảo đảm.	- Điều 25 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Điều 18 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 4 và khoản 9 Điều 4 Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ khoa học và công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
3	2.001100	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	25 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành	- Lệ phí ra Quyết định: không; - Chi	- Điều 25 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Điều 18 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc	Trực tiếp

				chính công tỉnh Đồng Tháp	phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đánh giá sự phù hợp đăng ký chỉ định bảo đảm.	- Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Khoản 4 Điều 4 Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ khoa học và công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.	qua DVC trực tuyến.	
4	2.001501	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	- Điều 25 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Điều 18 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
5	2.001269	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển	Hàng năm	Bộ phận TN&TKQ	Không	- Điều 7 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;	- Trực tiếp;	Trực tiếp

		xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia		của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp		<ul style="list-style-type: none"> - Điều 27, Điều 28 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Điều 4 và Điều 8 Thông tư số 27/2019/TT-BKH&CN ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về Giải thưởng chất lượng quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	
6	2.001259	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	01 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 27, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Điều 7, Điều 8 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Khoản 1 và khoản 9 Điều 4 Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp

						lý nhà nước của bộ khoa học và công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.		
7	2.000212	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34 Luật đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Điều 17 Nghị định 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đo lường; - Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư số 21/2014/TT-BKH&CN ngày 15/7/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp
8	1.000449	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34 Luật đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Điều 17 Nghị định 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đo lường; - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; - Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14 Thông tư số 21/2014/TT-BKH&CN ngày 15/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp
9	2.001209	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng	150.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 45 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Điều 24 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007. - Khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 15 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/08/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; - Điều 9, Điều 10 Thông tư số 28/2012/TT- 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến. 	Trực tiếp

				Tháp		BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Khoản 7 Điều 1 Thông tư 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 Bộ trưởng Bộ KH&CN sửa đổi, bổ sung của một số điều của thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Điều 4 Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.		
10	2.001207	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	05 ngày làm việc	Bộ phận TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp	150.000 đồng	- Điều 45 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Điều 24 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007. - Khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 15 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/08/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; - Điều 9, Điều 10 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Điều 4 Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.	- Trực tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.	Trực tiếp
11	2.001277	Thủ tục đăng ký	05	Bộ phận	150.000	- Điều 48 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật	- Trực	Trực

		<p>công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành</p>	<p>ngày làm việc</p>	<p>TN&TKQ của Sở KH&CN tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp</p>	<p>đồng</p>	<p>số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Điều 24 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007. - Khoản 2 Điều 14, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/08/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; - Điều 14, Điều 15 Thông tư số 28/2012/TT-BKH&CN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Khoản 4 và khoản 7 Điều 1 Thông tư 02/2017/TT-BKH&CN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 28/2012/TT-BKH&CN ngày 12/12/2012 quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Điều 4 Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.</p>	<p>tiếp; - Hoặc qua bưu chính; - Hoặc qua DVC trực tuyến.</p>	<p>tiếp</p>
--	--	---	----------------------	---	-------------	---	---	-------------